

Số: 147 /VNS/BC-HĐQT

Hải Phòng, ngày 28 tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022

Kính thưa: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thay mặt Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần vận tải biển Vinaship (Công ty), Tôi xin gửi đến tất cả Quý vị cổ đông lời chào trân trọng cùng lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

PHẦN I
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT 2021

1. Tình hình chung

Trong năm 2021, tình hình dịch bệnh COVID 19 vẫn diễn biến ngày càng phức tạp. Tại Việt Nam, các tỉnh thành phía Nam đã trải qua đợt giãn cách xã hội theo chỉ thị 15,16 của Thủ tướng chính phủ trong thời gian dài. Điều này đã ảnh hưởng lớn tới các hoạt động sản xuất kinh doanh, vận tải hàng hóa của các doanh nghiệp trên cả nước

Trong bối cảnh dịch bệnh COVID 19 khiến hàng hóa lưu thông khó khăn thì cơ hội lại đến với vận tải biển khi năm 2021 chứng kiến nhiều doanh nghiệp vận tải biển có kết quả kinh doanh tăng trưởng ấn tượng trong đó có Công ty cổ phần vận tải biển Vinaship. Thị trường tàu hàng khô quốc tế tăng trưởng mạnh mẽ vượt qua mọi dự báo và kỳ vọng của ngành và việc đội tàu Vinaship không bị ràng buộc bởi các hợp đồng thuê định hạn nên có điều kiện tận dụng tốt xu hướng tăng nóng của thị trường từ rất sớm đã tác động tốt tới kết quả hoạt động kinh doanh vận tải biển của Công ty trong năm vừa qua.

2. Đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2021

Trong tình hình chung năm 2021, hoạt động kinh tế - xã hội và SXKD của các doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch COVID 19, với vai trò đại diện cho quyền lợi các cổ đông, Hội đồng quản trị đã nêu cao tinh thần trách nhiệm cùng với Ban giám đốc chỉ đạo, điều hành đạt mục tiêu kép vừa chống dịch vừa hoạt động kinh doanh.

Hội đồng quản trị đã tổ chức 10 phiên họp, ban hành 11 Nghị quyết, 16 Quyết định theo thẩm quyền; tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc và chỉ đạo Ban giám đốc thực hiện đầy đủ Nghị quyết ĐHCĐ và Hội đồng quản trị đảm bảo cho Công ty phát



triển đúng định hướng và hoàn thành kế hoạch các chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ đã thông qua. Phối hợp với Ban kiểm soát công ty xem xét tính hợp lệ các văn bản và BCTC. Ủy quyền cho Ban giám đốc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021

3. Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã đề ra phương hướng hoạt động, định hướng phát triển kinh doanh của Công ty trên cơ sở Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 23/4/2021. Hội đồng quản trị luôn chủ động nắm bắt kịp thời các diễn biến tình hình kinh tế, chính trị xã hội trong nước và quốc tế; Phân tích, đánh giá những khó khăn, thuận lợi cũng như cơ hội, thách thức để kịp thời đưa ra những quyết sách đúng đắn và hiệu quả phù hợp với thực tế hoạt động SXKD của Công ty. Kết quả, Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu năm 2021 mà ĐHĐCĐ đã đề ra cụ thể như sau:

3.1 Kết quả SXKD

Nội dung	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	So sánh TH/KH(%)
1. Sản lượng vận chuyển (tấn)	1.750.000	2.088.880	119,08%
2. Tổng doanh thu	550.460	893.756	162,37%
3. Lợi nhuận trước thuế	15.000	180.921	1.206,14%

3.2 Đầu tư thanh lý tàu:

Theo kế hoạch đầu năm 2021 dự kiến bán 02 tàu, Mỹ Thịnh (Quý 2/2021), Vinaship Star (Quý 4/2021) nhưng năm 2021 thị trường vận tải biển tăng trưởng ấn tượng dù trong đại dịch, chính vì vậy, được sự chấp thuận của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam (Cổ đông lớn), Vinaship hoãn việc bán tàu để tận dụng cơ hội thị trường.

3.3 Thù lao Hội đồng quản trị & BKS năm 2021

Thù lao HĐQT và BKS được thực hiện chi trả đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (*Chi tiết tại Báo cáo thù lao HĐQT&BKS*)

3.4 Báo cáo về việc di dời trụ sở Công ty

3.4.1. Ngày 26/3/2021 Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã ra Quyết định số 859/QĐ-UBND về việc cho phép Công ty Cổ phần Vận tải biển Vinaship thuê đất (đợt 1) 2.819,7m² đất tại Lô TM-8, Khu đô thị Hồ Sen – Cầu rào 2, phường Kênh Dương, quận Lê Chân TP Hải Phòng để thực hiện Dự án xây dựng Trụ sở làm việc Công ty CP Vận tải biển Vinaship.

3.4.2. Ngày 01/07/2021 Công ty CP Vận tải biển Vinaship ký Hợp đồng thuê đất số 41/HĐ-TĐ với Sở Tài nguyên và môi trường. Song song với việc ký hợp đồng thuê đất, Công ty đã thực hiện một số công việc trên khu đất được giao như sau:

+ Tiến hành khảo sát địa chất, địa hình, cắt cử bảo vệ chống lấn chiếm khu đất. Ký hợp đồng đấu nối điện, cấp thoát nước với các đơn vị cung cấp dịch vụ.

+ Thành lập Ban quản lý dự án xây dựng trụ sở làm việc, thuê Công ty tư vấn tham gia ban dự án để đảm bảo thực hiện dự án theo đúng quy định.

+ Lập báo cáo nghiên cứu khả thi và thuê đơn vị tư vấn lập hồ sơ thiết kế cơ sở trình Sở xây dựng cấp giấy phép.

+ Công ty đã thuê Công ty CP tư vấn thiết kế CTXD Hải Phòng thực hiện thẩm định Tổng mức đầu tư Dự án

3.4.3. Nội dung cơ bản Báo cáo kết quả thẩm định Tổng mức đầu tư dự án xây dựng Trụ sở làm việc Công ty cổ phần Vận tải biển Vinaship như sau:

+ Tên dự án: Xây dựng Trụ sở làm việc Công ty cổ phần Vận tải biển Vinaship.

+ Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần vận tải biển Vinaship.

+ Chủ đầu tư: Công ty cổ phần vận tải biển Vinaship.

+ Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:

- Mục tiêu đầu tư: Xây dựng nhà văn phòng làm việc của Công ty cổ phần Vận tải biển Vinaship và cho thuê văn phòng làm việc.

- Quy mô đầu tư: Xây dựng trụ sở làm việc 08 tầng + tum thang, diện tích xây dựng 1.049m², tổng diện tích sàn xây dựng 7.718m², chiều cao công trình là 35,9m

+ Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, tổ chức lập khảo sát xây dựng:

- Nhà thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty Cổ phần tư vấn Thiết kế đầu tư Miền Duyên Hải.

- Nhà thầu khảo sát xây dựng: Trung tâm tư vấn thiết kế xây dựng – Sở Xây dựng (nay là Trung tâm tư vấn thiết kế xây dựng và Kiểm định chất lượng xây dựng công trình).

+ Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:

- Địa điểm xây dựng: Lô TM8, Khu đô thị Hồ Sen, Cầu Rào 2, Kênh Dương, Lê Chân, Hải Phòng.

- Diện tích đất sử dụng: 2.819,7m²

+ Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế; số bước thiết kế:

- Dự án nhóm B; Công trình dân dụng, cấp II

- Số bước thiết kế: 02 bước.

+ Thời hạn sử dụng của công trình: 50 năm

+ Tổng mức đầu tư; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư:

Tổng mức đầu tư: **80.969.203.452 đồng** (Tám mươi tỷ, chín trăm sáu mươi chín triệu, hai trăm linh ba nghìn bốn trăm lăm mươi hai đồng).

+ Thời gian thực hiện: 2018-2023.

+ Nguồn vốn đầu tư: Vốn chủ đầu tư (80% vốn tự có và 20% vốn vay thương mại).

+ Hình thức tổ chức quản lý dự án: Tổ chức tư vấn quản lý dự án

1996
GTY
HẢI PHÒNG
VẬN TẢI BIỂN
VINASHIP
G-TP.H

3.5. Báo cáo việc thực hiện kế hoạch tái cơ cấu tài chính tại các tổ chức tín dụng

Công ty đã hoàn thành trả hết nợ với ngân hàng TMCP Hàng Hải (MSB) vào tháng 2/2021

Thông qua Công ty TNHH mua bán nợ Việt Nam (DATC), Công ty đang tiếp tục thực hiện việc cơ cấu khoản nợ còn lại tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt – CN Hải phòng và ngân hàng Indovina – CN Mỹ Đình.

4. Báo cáo kết quả giám sát đối với Ban điều hành trong năm 2021

Hội đồng quản trị ghi nhận và đánh giá cao sự chỉ đạo và điều hành của Ban giám đốc trong việc điều hành hoạt động SXKD của Công ty. Cùng với đó là nỗ lực rất lớn của tập thể lãnh đạo, CBNV toàn Công ty đã hoàn thành tốt vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch được ĐHCĐ giao phó.

Ban điều hành đã cung cấp thông tin, báo cáo thường xuyên và đầy đủ cho Hội đồng quản trị, phục vụ kịp thời cho công tác chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị, ngoài ra Ban điều hành cũng liên tục trao đổi để xử lý kịp thời và hiệu quả các vấn đề phát sinh. Ban điều hành đã ban hành các quyết định, tờ trình theo đúng thẩm quyền, phù hợp với Pháp luật và Điều lệ công ty.

PHẦN II

KẾ HOẠCH SXKD VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022

1. Kế hoạch SXKD và đầu tư, thanh lý:

1.1. Kế hoạch SXKD

Chỉ tiêu SXKD năm 2022 được xây dựng như sau:

- + Tổng doanh thu : 905.095 triệu đồng
- + Lợi nhuận trước thuế : 208.009 triệu đồng

1.2. Đầu tư, thanh lý:

+ Đầu tư XD CB:

Công ty tiếp tục thực hiện Dự án xây dựng trụ sở làm việc Công ty tại lô TM8 khu vực Hồ Sen Cầu Rào 2, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, TP Hải Phòng. Căn cứ tiến độ của Dự án, Hội đồng quản trị sẽ xây dựng kế hoạch vốn phù hợp, dự kiến sẽ khởi công công trình trong Quý III năm 2022 ngay khi sở Xây dựng cấp phép và dự kiến hoàn thành đưa vào sử dụng trong thời gian sớm nhất.

+ Thanh lý tàu:

- Công ty triển khai dự án bán thanh lý tàu Mỹ Thịnh – Trọng tải 14.348 DWT, tàu Vinaship Star- trọng tải 23.949 DWT nếu thị trường thuận lợi

- Xem xét khả năng đầu tư 01- 02 tàu Handysize có trọng tải từ 20.000 - 30.000 DWT.

2. Kế hoạch tái cơ cấu nợ, tài chính tại các tổ chức tín dụng và tái cơ cấu doanh nghiệp:

2.1 Tái cơ cấu nợ, tài chính:

- Khoản nợ tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt – CN Hải phòng: Tiếp tục đẩy nhanh cơ cấu nợ, dự kiến hoàn thành trong năm 2022.

- Khoản nợ tại VDB: Tiếp tục đề nghị VDB đồng ý tái cơ cấu các khoản nợ cho các dự án tàu đóng mới theo hình thức khoan nợ, giãn nợ, xóa lãi phạt.

3. Các hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã đánh giá những thuận lợi và khó khăn, đồng thời đề ra định hướng chiến lược phát triển và mục tiêu cho năm 2022 như sau:

- Xây dựng và hoàn thiện các quy chế, quy trình tác nghiệp cho các hoạt động SXKD, thống nhất theo hướng tinh gọn, hiện đại và hiệu quả; giảm đầu mối, tăng trách nhiệm của người đứng đầu.

- Xây dựng mô hình “ lấy khách hàng làm trung tâm” , thực hiện chuyển đổi số toàn diện, ứng dụng mạnh mẽ và triệt để các giải pháp công nghệ thông tin phục vụ hoạt động kinh doanh.

- Xây dựng và triển khai hệ thống trả lương 3PS gắn với các chỉ tiêu KPI giao đến từng phòng/ban, chi nhánh, bộ phận và người lao động nhằm đổi mới phương thức trả lương .

- Nghiên cứu phương án đổi mới quản trị để nâng cao chất lượng và hiệu quả điều hành nhằm đạt được kết quả kinh doanh cao nhất.

III/- KẾT LUẬN

Năm 2021 với rất nhiều khó khăn, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc cùng tập thể lãnh đạo, CBNV Công ty cổ phần vận tải biển Vinaship đã hết sức nỗ lực hoàn thành vượt mức chỉ tiêu ĐHCĐ đã đề ra. Với kế hoạch năm 2022, Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới sẽ tiếp tục chỉ đạo và giám sát chặt chẽ hoạt động của Công ty để đạt kết quả SXKD tốt nhất. Rất mong tiếp tục nhận được sự đồng hành, đóng góp của quý cổ đông để Công ty cổ phần vận tải biển Vinaship ngày càng phát triển.

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty.

Xin trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận

- Đại hội đồng cổ đông năm 2022
- Các thành viên HĐQT, BKS
- Lưu VP HĐQT



Trần Văn Nghi

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TAI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

Kính trình: **ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty CP vận tải biển Vinaship được sửa đổi theo Nghị quyết số 05/2021/NQ – ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông ngày 23/4/2021;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 04/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/4/2021;

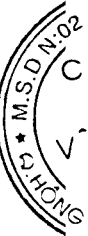
- Căn cứ số liệu tài chính đã được kiểm toán, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP vận tải biển Vinaship;

Ban Kiểm soát xin trân trọng báo cáo trước Đại hội về tình hình hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021, cụ thể:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021

- Các thành viên Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, các công việc theo phân công. Trong năm 2021 do ảnh hưởng của dịch Covid 19, các tỉnh tái thực hiện giãn cách, phong tỏa, vì vậy công việc kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát có những thay đổi để phù hợp với tình hình thực tế. Tuy nhiên, công tác giám sát vẫn được duy trì.

- Trong các cuộc họp với HĐQT/Ban Điều hành, căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, chỉ tiêu BSC-KPI và Kế hoạch đầu tư năm 2021, các nhiệm vụ của Tuyên bố Đại Lãi ngày 09/01/2021, Quyết định và thông báo của cổ đông tổ chức chi phối - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị để góp ý kiến/ kiến nghị cho hoạt động quản trị, điều hành.



- Các thành viên Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp theo hình thức trực tiếp và trực tuyến. Tại cuộc họp, bên cạnh việc đánh giá cao kết quả kinh doanh Công ty đã đạt được Ban Kiểm soát cũng chỉ ra một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chưa hoàn thành kế hoạch/thời hạn được giao, cụ thể:

- Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2021 tại Công ty TNHH dịch vụ hàng hải Vinaship.

- Tiếp nối thành công về việc mua bán riêng lẻ khoản nợ vay tại Ngân hàng TNHH Indovina – CN Mỹ Đình – bên hợp vốn với NH TMCP Bảo Việt để cho Công ty vay vốn đầu tư mua tàu chở hàng tổng hợp Vinaship Star, đề nghị Công ty cân nhắc thời gian, căn cứ tình hình thực tế tiếp tục bám sát các thủ tục tại Ngân hàng Bảo Việt để sớm hoàn thành công tác tái cơ cấu nợ mang lại hiệu quả cao.

- Trong kỳ, căn cứ tỷ suất chi phí hoa hồng/doanh thu vận tải của Công ty và tham chiếu số liệu của Công ty cùng ngành để khuyến nghị Công ty xem xét kiểm soát chi phí này.

- Tăng cường công tác thu hồi công nợ của Công ty TNHH vận tải công nghệ cao, Công ty CP vận tải biển Hoàng Sơn tránh để phát sinh công nợ khó đòi. Một số khoản nợ tạm ứng đề nghị Công ty tiếp tục đôn đốc thu hồi chứng từ, hoàn ứng theo quy định.

- Chỉ tiêu lợi nhuận thuê tàu ngoài chưa hoàn thành kế hoạch bên cạnh nguyên nhân chủ quan là do giải thể Ban quản lý và khai thác bãi Container còn có nguyên nhân khách quan.

II. Các nội dung thực hiện công tác kiểm soát trong năm 2021

1. Đánh giá vai trò, trách nhiệm và hoạt động của Hội đồng quản trị.

1. Việc thực hiện các chỉ đạo của Người đại diện phần vốn.

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức 10 cuộc họp để cùng thảo luận, thống nhất thông qua các nội dung và ban hành Nghị quyết, Quyết định:

- Căn cứ thông báo số 105/TB-SGDHCM ngày 22/01/2021 của Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh để thảo luận, thông qua việc mua cổ phiếu quỹ của MSB. Đồng thời, giao Ban Điều hành theo dõi diễn biến của thị trường và quyết định bán số cổ phiếu MSB đang nắm giữ trên cơ sở đảm bảo có lãi, tối ưu hóa lợi nhuận.

- Quy hoạch cán bộ chủ chốt giai đoạn 2021-2026 và bổ nhiệm Giám đốc chi nhánh tại Quảng Ninh thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- Ban hành Quy chế tài chính của Công ty.

- Từ ngày 1/11/2021, ông Vương Ngọc Sơn, Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc thực hiện nghi hưởng hưu trí theo quyết định số 347/QĐ-HHVN ngày 21/9/2021 của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam trên cơ sở từ nguồn nhân sự tại chỗ, trong quy hoạch của Vinaship, thống nhất với sự giới thiệu của Ban Điều hành, Hội đồng quản trị thông qua bầu ông Dương Ngọc Tú, thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Vinaship làm Người đại diện phần vốn Tổng công ty tại Vinaship kiêm Tổng giám đốc Vinaship thay Ông Vương Ngọc Sơn.

- Xem xét, phê chuẩn các Bảng lương và phụ cấp lương mới đối với CBCNV của Công ty, theo đó, ban hành 05 Bảng lương và 01 Bảng phụ cấp chức vụ.

- Xem xét, phê duyệt việc điều chỉnh tổng mức dự án từ 45 tỷ lên 80 tỷ - dự án xây dựng trụ sở Công ty tại Lô TM8, Khu đô thị Hồ Sen, Cầu Rào 2, P. Kênh Dương, Q. Lê Chân, Hải Phòng. Thời hạn hoàn thành xây dựng và đưa dự án vào hoạt động: 09/2023.

- Thông qua kết quả SXKD mỗi quý, 6 tháng đầu năm 2021, triển khai kế hoạch 6 tháng cuối năm, lũy kế 9 tháng đầu năm 2021 và dự kiến kế hoạch SXKD quý 4 và ước thực hiện năm 2021.

- Quyết định v/v thành lập Ban quản lý dự án xây dựng trụ sở làm việc Công ty tại Lô TM8, Khu đô thị Hồ Sen, Cầu Rào 2, Kênh Dương, Lê Chân, Hải Phòng; Quyết định v/v thành lập Tổ thẩm định tham mưu trong quá trình thực hiện dự án: Xây dựng Trụ sở làm việc Công ty.

- Phê duyệt phương án mua bán khoản nợ tại NH TNHH Indovina – CN Mỹ Đình theo Tờ trình số 574/VNS – TGD ngày 29/11/2021 của Ban Điều hành.

Ngoài việc tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị còn thực hiện xin ý kiến các thành viên về nội dung Tờ trình của Ban Điều hành như: *Thế chấp bổ sung tài sản để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ của Vinaship sau khi DATC mua khoản nợ của Vinaship tại ngân hàng TMCP Bảo Việt và ngân hàng TNHH Indovina; Duy trì hạn mức và ký hợp đồng huy động vốn từ cán bộ công nhân viên và người thân của CBCNV bổ sung vốn lưu động dùng cho hoạt động sản xuất kinh doanh; Giải thể Ban quản lý và khai thác bãi Container...* để ban hành các Nghị quyết, Quyết định. Các nội dung của Nghị quyết, Quyết định phù hợp với nội dung Biên bản họp và phiếu xin ý kiến của thành viên Hội đồng quản trị. Với các nội dung xem xét, phê duyệt, Hội đồng quản trị đã thực hiện theo thẩm quyền.

Định kỳ hàng quý, Hội đồng quản trị Công ty, các thành viên Ban Kiểm soát/đại diện Ban Kiểm soát tham dự họp với Ban Điều hành về sơ kết kết quả SXKD quý và kế hoạch kinh doanh quý tiếp theo. Vì vậy, Hội đồng quản trị nắm bắt, giám sát kịp thời các chỉ đạo của Ban Điều hành và hoạt động của Công ty.

2. Đánh giá hiệu quả hoạt động của Ban Điều hành trong công tác quản lý và điều hành

Ban Điều hành đã triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị: *Mua cổ phiếu quỹ của MSB, thực hiện bán cổ phiếu đang nắm giữ của MSB, thực hiện bổ nhiệm nhân sự, thực hiện giải thể Ban quản lý và khai thác Bãi container*. Trong quá trình điều hành, Ban Điều hành đã chủ động, linh hoạt trong việc điều chỉnh kế hoạch các tàu lên đà để tận dụng tối đa cơ hội thị trường (tàu Vinaship star, Vinaship Diamond), rút ngắn thời gian sửa chữa tàu lên đà, công tác quản lý kỹ thuật, duy trì bảo quản, bảo dưỡng luôn quan tâm chú trọng để đáp ứng yêu cầu khai thác. Kết quả kinh doanh trong năm 2021 đã phản ánh cho sự chủ động, linh hoạt của Ban Điều hành (*Tổng doanh thu năm 2021 là 853.340,6 triệu đồng bằng 166,9% kế hoạch cả năm 2021; Lợi nhuận trước thuế là: 180.920,9 triệu đồng bằng 1.206,1% so với kế hoạch năm 2021*).

- Ban Điều hành đã thực hiện Tờ trình về dự thảo Quy chế quản lý tài chính của Vinaship; ban hành các Bảng lương và phụ cấp lương mới đối với CBCNV, điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án xây dựng trụ sở Công ty, phương án mua bán khoản nợ tại NH TNHH Indovina – CN Mỹ Đình.

Trong công tác điều hành, Ban Điều hành đã thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ. Tuy nhiên, còn một số nhiệm vụ Ban Điều hành cần tiếp tục hoàn thành trong năm 2022 (tái cơ cấu tại NH Bảo Việt, xây dựng bộ chỉ tiêu BSC - KPI cấp cá nhân) và phối hợp với Người đại diện phần vốn tại Vimaser có các giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động.

Thẩm định báo cáo tài chính năm 2021.

- Đánh giá tính minh bạch thông tin trong báo cáo tài chính: Các thông tin trên báo cáo tài chính do Công ty lập được trình bày chi tiết, số liệu logic, hợp lý, không có biến động bất thường. Đồng thời, Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- Ý kiến của kiểm toán độc lập – Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC:

+ Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty CP vận tải biển Vinaship tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

+ Vấn đề nhấn mạnh: Tại ngày 31/12/2021, trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất của Công ty, chỉ tiêu Nợ ngắn hạn đang vượt quá Tài sản ngắn hạn là 26,6 tỷ đồng, lỗ lũy kế là 40,65 tỷ đồng.

- Ý kiến của KSV: Năm 2021, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt kết quả cao, lợi nhuận trước thuế: 180,921 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 177,823 tỷ đồng tăng vượt trội so với các năm liền kề trước, năm 2020: 1,387 tỷ đồng, năm 2019: 29,273 tỷ đồng. Đóng góp chính là từ lợi nhuận hoạt động vận tải biển năm 2021: 161,268 tỷ đồng thì năm 2020 là âm 36,773 tỷ đồng. Ngoài ra, một số nguyên nhân khác: ghi nhận thu nhập từ tái cơ cấu tài chính với các tổ chức tín dụng (24,77 tỷ đồng), cùng với việc thực hiện bán toàn bộ cổ phiếu VOS, MSB đã ghi nhận khoản lãi các khoản đầu tư là 9,763 tỷ đồng.

- Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện thu hồi các khoản nợ khó có khả năng thu hồi của Công ty TNHH thương mại vận tải Việt Dũng số tiền: 298.824.000 đ. Công ty CP thương mại vận tải Thiên Thành: 20.000.000 đ,

Với tinh thần chung tay cùng cả nước chống dịch, thực hiện chủ trương của Tổng công ty tại văn bản số 1151/HHVN-TCKT ngày 07/6/2021 v/v ủng hộ Quỹ vắc xin phòng Covid 19 do Bộ Chính trị, Chính phủ, Bộ Tài chính phát động, ngày 08/6/2021 Công ty đã chuyển ủng hộ số tiền: 01 tỷ đồng. Ngoài ra, cán bộ công nhân viên các phòng/ban Công ty cũng ủng hộ ½ ngày lương ủng hộ phòng chống dịch Covid 19.

4. Đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh

4.1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021

Năm 2021, hoạt động vận tải biển được hưởng lợi từ giá cước tăng, trong đó tiếp tục sôi động ở phân khúc tàu hàng khô do nhu cầu vận chuyển tăng của các nhóm hàng chính (than, quặng, nông sản), nguồn cung tàu thiếu hụt, tình trạng tắc nghẽn cầu bến tại Trung Quốc dẫn đến người thuê không có nhiều lựa chọn và hầu như không phân biệt giữa tàu trẻ và cao tuổi. Cùng với sự linh hoạt, chủ động điều chỉnh kế hoạch lên đà, kiểm soát thời gian trên đà của các tàu,

điều chỉnh kế hoạch đầu tư (không thực hiện thanh lý tàu Mỹ Hưng), chạy các chuyến ngắn, trung bình vì vậy trong năm 2021 mặc dù Công ty có 5 tàu lên đà, nhưng kết quả kinh doanh nói chung và hoạt động vận tải biển vẫn đạt kết quả cao, cụ thể:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2021	Thực hiện 2021	Thực hiện/ KH 2021	<u>2021</u> 2020
Tổng doanh thu & thu khác	Tr.đồng	550.460	893.756	162,37	156,69
- Doanh thu vận tải biển	Tr.đồng	424.291	792.528	186,79	197,25
- Doanh thu dịch vụ	Tr.đồng	86.800	60.813	70,06	55,41
- Doanh thu tài chính	Tr.đồng		15.646		915,51
- Thu nhập khác	Tr.đồng	39.369	24.769	62,91	44,78
Chi phí	Tr.đồng	513.616	656.130	127,75	115,32
- Chi phí vận tải biển	Tr.đồng	405.869	577.605	142,31	143,85
- Chi phí dịch vụ	Tr.đồng	83.650	54.682	65,37	55,0
- Chi phí tài chính	Tr.đồng	24.097	22.830	94,74	99,42
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>Tr.đồng</i>	<i>20.969</i>	<i>20.851</i>	<i>99,44</i>	<i>94,08</i>
- Chi phí khác	Tr.đồng		1.013		155,36
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	15.000	180.921	1.206,14	12.895,29
- Lợi nhuận vận tải biển	Tr.đồng	18.422	161.268	875,41	-
- Lợi nhuận dịch vụ	Tr.đồng	3.150	3.080	97,78	64,56
- Lợi nhuận tài chính	Tr.đồng	-24.097	-7.183		-
- Lợi nhuận khác	Tr.đồng	39.369	23.756	60,34	43,46

- Doanh thu

Theo số liệu tại bảng ở trên, tổng doanh thu và thu nhập khác năm 2021: 893.756 triệu đồng bằng 162,37% so với kế hoạch và tăng 56,69% so với cùng kỳ năm 2020, trong đó doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 66,22% so với năm 2020, cụ thể:

Doanh thu từ bán hàng và cung cấp dịch vụ.

+ Doanh thu vận tải biển là 792.528 triệu đồng, bằng 186,79 so với kế hoạch và tăng 97,25 % so với năm 2020 tương ứng 383.685 triệu đồng

+ Doanh thu hoạt động dịch vụ năm 2021: 60.813 triệu đồng bằng 70,06% so với kế hoạch và chỉ bằng 55,41% so với năm 2020 giảm 33.719 triệu đồng do giảm doanh thu dịch vụ tại Văn phòng Công ty do Ban Quản lý và khai thác bãi container dừng hoạt động từ ngày 01/6/2021.

- Doanh thu hoạt động tài chính: năm 2021, Công ty bán hết toàn bộ cổ phiếu đang nắm giữ tại Ngân hàng TMCP Hàng hải (mã chứng khoán MSB) và Công ty CP vận tải biển Việt Nam (mã chứng khoán VOS) để ghi nhận khoản lãi 9.793 triệu đồng.

- Thu nhập khác trong năm 2021: 24,769 triệu đồng, bằng 62,91% so với kế hoạch và bằng 44,78% so với năm 2020.

- Lợi nhuận

Năm 2021, lợi nhuận hợp nhất trước thuế của Công ty là 180.921 triệu đồng, số liệu này tại Báo cáo riêng: 180.319 triệu đồng, tăng 12,06 lần so với kế hoạch năm 2021 và 128,95 lần so với năm 2020, cụ thể:

- Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh chính:

+ Lợi nhuận từ hoạt động vận tải biển năm 2021: 161.268 triệu đồng bằng 875,41% so với kế hoạch năm 2021 và lợi nhuận từ hoạt động vận tải cùng kỳ năm 2020 là: âm 36.773 triệu đồng). Mặc dù, lợi nhuận từ hoạt động thuê tàu ngoài bình quân 1 tháng là 0,044 tỷ đồng bằng 8,8% so với kế hoạch (0,5 tỷ đồng/tháng).

+ Lợi nhuận từ hoạt động dịch vụ năm 2021: 3.080 triệu đồng, bằng 97,78% so với kế hoạch (mặc dù doanh thu dịch vụ chỉ bằng 70,06% so với kế hoạch) và chỉ bằng 64,56% so với cùng kỳ năm 2020 do doanh thu dịch vụ tại VP Công ty giảm và lợi nhuận của Vimaser chỉ đạt 60,2% kế hoạch được giao.

- Lợi nhuận hoạt động tài chính: như đã nêu ở trên mặc dù Công ty thu được khoản lãi từ việc thoái vốn 02 khoản đầu tư, giảm chi phí dự phòng các khoản đầu tư đã trích lập đối với cổ phiếu VOS, VST với tổng số tiền: 1.245,8 triệu đồng nhưng vẫn không đủ bù đắp chi phí lãi vay trong năm, vì vậy, lợi nhuận tài chính âm 7,183 triệu đồng (năm 2020: âm 21.255 triệu đồng).

4.2. Đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh

Năm 2021, Công ty vẫn tập trung tại Đông Bắc và Đông Nam Á lựa chọn phương thức cho thuê chuyên, chạy tuyến gần, thời gian chạy ngắn nên Công ty tận dụng được lợi thế thị trường để đàm phán giá cước với khách hàng theo sát

diễn biến của thị trường. Việc kiểm soát tốt thời gian trên đà của các tàu đã góp phần đem lại kết quả kinh doanh nói chung và hoạt động vận tải biển nói riêng đạt kết quả cao. Các chỉ tiêu sinh lời, chỉ tiêu tài trợ vốn, chỉ tiêu công nợ, cụ thể:

- Năm 2021, các chỉ tiêu lợi tức đều tăng cao so với các năm trước, cụ thể:

Các chỉ tiêu lợi tức	Đơn vị tính: %		
	Năm 2021	Năm 2020	Năm 2019
1. Lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần	20,84	0,27	4,20
2. Lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	24,91	0,26	4,78
3. Lợi nhuận sau thuế trên vốn CSH (tính theo vốn Điều lệ)	88,91	0,69	14,64
4. Lợi nhuận gộp trên giá vốn hàng bán	39,08	-0,972	4,45

Chỉ tiêu lợi nhuận gộp tăng cao giúp cho lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần, lợi nhuận gộp/giá vốn hàng bán lần lượt là: 20,84% và 39,08% trong đó năm 2020 là: 0,27% và âm 0,972%

- Với lợi nhuận kinh doanh năm 2021 tốt giúp cho các chỉ tiêu công nợ, chỉ tiêu tài trợ vốn đã được cải thiện, cụ thể:

Các chỉ tiêu công nợ	Năm 2021	Năm 2020	Năm 2019
1. Nợ phải trả trên tổng tài sản	0,66	0,88	0,90
2. Nợ phải trả trên vốn CSH	3,55	7,72	2,75
3. Dư nợ vay trên vốn CSH	2,47	5,20	6,52
4. Tổng tài sản trên vốn CSH	4,55	8,72	11,07

Đơn vị tính: %

Các chỉ tiêu tài trợ vốn	Năm 2021	Năm 2020	Năm 2019
1. Vốn chủ sở hữu trên tổng nguồn vốn	33,94	11,92	10,30
2. Vốn chủ sở hữu trên tài sản dài hạn	67,31	15,52	12,63
3. Vốn chủ sở hữu trên tài sản cố định	79,05	16,83	13,36

Công ty có dòng tiền để thực hiện trả các khoản vay và thực hiện đặt cọc để DATC thực hiện mua lại khoản nợ tại NH TNHH Indovina – CN Mỹ Đình. Năm 2021, Công ty tiếp tục thực hiện trả nợ gốc khoản vay, trong đó VDB Hải Phòng: 29.100 triệu đồng, các khoản vay cá nhân: 7.000 triệu đồng

5. Đánh giá tình hình đầu tư năm 2021

- Căn cứ kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua, trong năm, Công ty đã hoàn tất đầu tư phần mềm quản lý nhân sự TCCB và phần mềm tính lương với nguyên giá lần lượt: 0,165 tỷ đồng và 0,192 tỷ đồng. Hoàn thành đầu tư phần mềm quản lý vật tư.

- Đối với dự án xây dựng trụ sở tại lô đất TM8 Khu đô thị Hồ Sen:

Công ty liên tục thực hiện các biện pháp để hoàn thiện hồ sơ pháp lý liên quan đến quyền sử dụng đất tại địa chỉ nêu trên, cụ thể:

+ Ngày 01/7/2021, Công ty đã ký Hợp đồng thuê đất số 41/HĐ-TĐ với Sở Tài nguyên và Môi trường.

+ Ngày 10/9/2021 UBND thành phố Hải Phòng đã ra Quyết định số 2594/QĐ-UBND v/v chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.

Hiện tại, Công ty đang thực hiện các bước tiếp theo của Dự án.

- Trong năm 2021, căn cứ vào tình hình thị trường vận tải biển và công tác tái cơ cấu tài chính tại Ngân hàng Bảo Việt, kết quả đàm phán mua bán khoản nợ vay tại Indovina, Công ty không thực hiện thanh lý tàu Mỹ Hưng, Vinaship Star như Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2021 thông qua.

6. Đánh giá tình hình tài chính năm 2021

6.1. Tình hình bảo toàn vốn

- Lợi nhuận năm 2021 đã giúp Công ty sau nhiều năm đã có chỉ tiêu Vốn chủ sở hữu (242,283 tỷ đồng) vượt Vốn góp của chủ sở hữu (200 tỷ đồng), theo đó, hệ số bảo toàn vốn là: 1,21. Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu – vốn điều lệ của năm 2021 là 88,91%, năm 2020 là: 0,69% và năm 2019: 14,64%.

6.2. Khả năng tự tài trợ vốn

Năm 2021, các chỉ tiêu tài trợ vốn tăng trưởng mạnh so với các năm trước đó, cụ thể:

Chỉ tiêu	Mã số	31/12/2021	31/12/2020	31/12/2019
III. Tài sản ngắn hạn		353.944.846.810	125.221.554.279	112.985.177.550
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	178.500.086.206	21.935.504.405	18.012.704.619
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	40.000.000.000	0	0
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	60.897.430.886	54.707.133.217	47.435.284.146
4. Hàng tồn kho	140	43.486.569.667	36.242.585.618	34.706.274.762
5. Tài sản ngắn hạn khác	150	31.060.760.051	12.336.331.039	12.830.914.023
IV. Nguồn tài trợ tạm thời		311.453.126.101	254.506.208.682	240.458.745.906
6. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	130.767.814.831	175.849.069.187	148.510.134.192
7. Phải trả người bán ngắn hạn	311	26.120.610.664	31.497.966.664	56.414.358.799
8. Phải trả ngắn hạn khác	319	154.564.700.606	47.159.172.831	35.534.252.915
CHÊNH LỆCH IV-III		42.491.720.709	-129.284.654.403	-127.473.568.356

+ Sau nhiều năm tài sản ngắn hạn năm 2021 của Công ty đã vượt nguồn tài trợ vốn tạm thời với số tiền: 42,491 tỷ đồng. Tuy nhiên Nợ ngắn hạn (380,55 tỷ đồng) vượt quá Tài sản ngắn hạn (353,94 tỷ đồng) là 26,6 tỷ đồng. Cho thấy việc tài trợ vốn trong ngắn hạn của Công ty vẫn có khó khăn, mặc dù sau nhiều năm Công ty đã khoản đầu tư tài chính ngắn hạn (tiền gửi có kỳ hạn): 40 tỷ đồng.

+ Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản năm năm 2021 là: 49,57%, năm 2020: 23,16%, chỉ tiêu tiền và đầu tư tài chính ngắn hạn năm 2021 chiếm 61,73% tài sản ngắn hạn, năm 2020 là: 17,51%. Công nợ phải thu khách hàng chiếm 49,64% trong các khoản phải thu ngắn hạn, năm 2020 con số này là: 83,55%.

+ Chênh lệch chỉ tiêu tài trợ vốn dài hạn đã được rút ngắn lại, cụ thể: năm 2019, 2020, 2021 lần lượt: 146,25; 144,36; 25,57 tỷ đồng.

Chỉ tiêu	Mã số	31/12/2021	31/12/2020	31/12/2019
I. Tài sản dài hạn	200	358.925.141.702	414.598.323.845	498.555.439.183
1. Phải thu dài hạn		0	0	0
2. Tài sản cố định	220	306.509.733.605	382.976.267.815	472.254.781.761
3. Bất động sản đầu tư	230	5.424.942.921	6.298.854.633	413.979.660
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	121.679.205	4.336.924.005	4.308.029.805
5. Tài sản dài hạn khác	260	46.868.785.971	20.986.277.392	21.578.647.957
II. Nguồn tài trợ ổn định		333.354.200.128	270.241.059.224	352.301.792.678
1. Vốn chủ sở hữu	410	242.282.881.294	64.458.925.122	63.071.995.124
2. Vay và nợ dài hạn	338	81.197.055.840	159.263.897.500	213.534.560.000
3. Phải trả dài hạn người bán			0	0
4. Nợ phải trả dài hạn khác	337	9.874.262.994	46.518.236.602	75.695.237.554
CHÊNH LỆCH II-I		25.570.941.574	144.357.264.621	146.253.646.505

Chỉ tiêu vay và nợ dài hạn; Nợ phải trả dài hạn khác giảm, vốn chủ sở hữu tăng, đặc biệt năm 2021 tăng so với năm 2020 là: 177,82 tỷ đồng.

6.3. Khả năng thanh toán

- Chỉ tiêu các khoản phải thu ngắn hạn năm 2021 là 60,807 tỷ đồng (trong đó có 20 tỷ đồng là tiền Công ty đặt cọc cho DATC để DACT thực hiện mua lại khoản nợ của Indovina Bank – CN Mỹ Đình). Vì vậy, chỉ tiêu các khoản phải thu ngắn hạn đã giảm qua các năm, trong đó phải thu khách hàng đã giảm. Tuy nhiên, có một số khoản nợ chưa được khách hàng thanh toán đúng hạn (Công ty TNHH công nghệ cao tại Hải Phòng, Công ty CP vận tải biển Hoàn Sơn) và các khoản nợ khó đòi chưa thể thu hồi được (Công ty TNHH giao nhận vận tải Hoàng Kim Phát, Công ty TNHH thương mại dịch vụ Tân Đông Thuận).

- Chỉ tiêu thanh toán có biến đổi tích cực, đặc biệt là khả năng thanh toán lãi vay.

- Các chỉ tiêu công nợ đã có thay đổi theo chiều hướng tốt, năm 2021, chỉ tiêu nợ phải trả/vốn chủ sở hữu, dư nợ vay/vốn chủ sở hữu đều giảm, cụ thể: Vay và nợ đã giảm từ 437,74 tỷ đ năm 2019, năm 2020 là: 381,63 tỷ đ thì năm 2021 là 221,84 tỷ đ. Mặc dù đã bớt khó khăn về tài chính nhưng Công ty vẫn nằm trong nhóm nợ xấu, chỉ số xếp hạng tín dụng chưa cao, không còn tài sản đảm bảo thế chấp cho các khoản vay nên trong quá trình hoạt động để bổ sung phần vốn thiếu hụt trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty thực hiện vay tiền từ cán bộ công nhân viên và người thân của CBCNV với lãi suất là 10%/năm.

7. Chính sách lao động tiền lương năm 2021.

- Tính đến 31/12/2021, tổng số lao động của Công ty là 548 người giảm 14 người so với thời điểm 01/01/2021 (562 người). Trong đó 102 lao động tăng trong kỳ, 116 lao động giảm trong kỳ, cụ thể:

+ Lao động tăng do tuyển dụng cho Đội tàu công ty: 74 người, tuyển dụng tại Công ty TNHH dịch vụ hàng hải Vinaship (Vimaser): 28 người.

+ Lao động giảm do chấm dứt hợp đồng: Ban Quản lý và khai thác bãi Container (chấm dứt hoạt động từ tháng 6/2021: giảm 05 người), Đội tàu: (76 người), Vimaser (35 người).

- Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2021:

+ Ban Điều hành có 05 thành viên gồm 01 Tổng giám đốc, 03 Phó Tổng giám đốc, 01 Kế toán trưởng.

+ Công ty có 07 phòng ban và 02 Chi nhánh với tổng số 68 cán bộ, trong đó tại VP Công ty: 59 cán bộ, CN Hồ Chí Minh: 07 cán bộ, CN Quảng Ninh: 02 cán bộ

- Năm 2021, căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị đã thông qua quỹ tiền lương năm 2021, theo đó, tại Quyết định số 52/VNS/QĐ-HĐQT ngày 28/02/2022, tổng quỹ lương được thông qua là 116.000 (triệu đồng) gồm quỹ lương cho Người lao động là 112.718,5 (triệu đồng); quỹ lương cho Người quản lý là 3.281,5 triệu đồng. Vì vậy, năm 2021, Công ty đã thực hiện trích quỹ lương tại Văn phòng Công ty: **85.818,7 triệu đồng** gồm quỹ lương của Người quản lý: 3.281,5 triệu đồng, Khối phòng ban, chi nhánh: 18.170,3 triệu đồng và Đội tàu: 64.366,8 triệu đồng, Vimaser: 30.181,3 triệu đồng. Tổng số tiền đã chi từ quỹ lương tại Văn phòng trong năm 2021 là 65.532 triệu đồng, số dư quỹ lương hiện tại của toàn Công ty là 35.039 triệu đồng, trong đó tại Công ty mẹ là 30.696,7 triệu đồng. Trong năm 2021, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt kết quả cao, do đó các chỉ tiêu về tiền lương bình quân, thu nhập bình quân, năng suất lao động bình quân cũng được tăng lên đáng kể. Tiền lương bình quân năm 2021 đạt 17,64 triệu đồng bằng 160% năm 2020 (11,039 triệu đồng), năng suất lao động bình quân tăng đạt 547,82 triệu đồng/người, bằng 401% năng suất lao động bình quân năm 2020 (136,56 triệu đồng/người).

Các khoản chi được thực hiện đúng nội dung, trình tự, thủ tục, chứng từ kèm theo đầy đủ, rõ ràng.

III. Đề xuất, kiến nghị của Ban Kiểm soát

- Năm 2021, lợi nhuận của Vimaser là 602 triệu đồng, bằng 60,2% so với kế hoạch được giao. Vì vậy, đề nghị Công ty phối hợp với Người đại diện phần vốn của Công ty tại Vimaser tăng cường giám sát, đánh giá hiệu quả đối với hoạt động tại đơn vị. Xem xét tăng hiệu quả hoạt động của Vimaser bằng việc cung cấp các dịch vụ có doanh thu cao, tối ưu hóa hiệu quả hoạt động.

- Tình hình quản lý nợ.

+ Đối với công nợ khách hàng: Tăng cường công tác thu hồi nợ, đặc biệt là các khoản nợ có số dư lớn như: Công ty CP vận tải biển Hoàn Sơn, CN Công ty TNHH vận tải hàng công nghệ cao tại Hải Phòng. Các khoản nợ phải thu đã quá hạn thanh toán trên 3 năm đề nghị Công ty tiếp tục cập nhật tình trạng của khách nợ để thực hiện thu hồi và xử lý theo quy định.

- Công ty cần nhắc tình hình thực tế, lựa chọn thời điểm phù hợp tiếp tục bám sát các thủ tục tại Ngân hàng Bảo Việt để sớm hoàn thành công tác tái cơ cấu nợ mang lại hiệu quả cao.

- Bám sát tiến độ thi công dự án xây dựng trụ sở mới nhằm đảm bảo hiệu quả khai thác, tiết kiệm chi phí và tránh những vi phạm phát sinh trong đầu tư.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Trân trọng báo cáo đại hội!

**BAN KIỂM SOÁT
TRƯỜNG BAN**
CÔNG TY
CỔ PHẦN
VẬN TẢI BIỂN
VINASHIP
HAI PHONG BANG - TP. HAI PHONG

Lã Thị Liên Hương

Nơi nhận:

- Thành viên Hội đồng quản trị Cty;
- Ban điều hành Cty (p/h);
- Thành viên Ban Kiểm soát (th/hiện);
- Lưu VT, VP Ban KS.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2021,
VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022 TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP**

Kính thưa Đại hội

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vận tải biển Vinaship; căn cứ các chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được ĐHCĐ thường niên năm 2021 thông qua, Ban Giám đốc Công ty cổ phần vận tải biển Vinaship xin được trân trọng báo cáo kết quả SXKD năm 2021, và kế hoạch SXKD năm 2022 để Đại hội xem xét thông qua.

**PHẦN I
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021**

1. Đặc điểm, tình hình thị trường vận tải.

Nhìn lại những diễn biến của thị trường tàu hàng khô trong năm 2021, chỉ số BDI khởi đầu năm ở mức 1475 điểm sau đó dao động quanh mức này đến trước Tết Nguyên đán. Kể từ sau Tết Nguyên đán, chỉ số BDI bất ngờ bật tăng mạnh và chạm đỉnh ngày 7/10 với 5650 điểm. Tuy nhiên, thị trường bất ngờ đã quay đầu giảm mạnh, chỉ số BDI tính đến ngày cuối năm 2021 giữ ở mức 2196 (chỉ bằng 38,86% thời điểm cao nhất tại tháng 10). Nguyên nhân lý giải cho việc này, giới phân tích cho biết là do Trung quốc đã áp dụng một số chính sách mới với mặt hàng than nhằm tăng nguồn cung trong nước và giảm bớt tình trạng thiếu năng lượng đã dẫn tới nhu cầu vận chuyển hàng hóa giảm xuống. Ngoài ra giá quặng sắt giảm mạnh và dự trữ quặng sắt ở Trung Quốc gia tăng cũng làm giảm nhu cầu đối với phân khúc tàu Capesize.

Đối với thị trường tàu cỡ Handysize trở xuống trong khu vực Đông Nam Á, từ đầu năm 2021 hầu hết các quốc gia trong khu vực vẫn tiếp tục phải chống chọi với sự tái bùng phát của bệnh dịch do xuất hiện một loạt các biến chủng nguy hiểm mới. Tuy nhiên, do nguồn cung vaccine đã dần dần ổn định hơn, các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á nói riêng và trên thế giới nói chung đã tiếp cận được nguồn vaccine và đang đẩy mạnh tiến độ tiêm chủng. Vì vậy một số quốc gia đã từng bước mở cửa trở lại, các hoạt động giao thương dần dần được nối lại, nhờ đó chân hàng vận chuyển đã bắt đầu khôi phục lại. Tuy nhiên, do tình trạng tắc nghẽn cầu bến tại Trung Quốc vẫn chưa được cải thiện, số lượng tàu chờ cầu dài ngày tăng gấp đôi so với năm 2020 gây ra thiếu hụt trầm trọng số tấn trọng tải, điều này đã góp phần đẩy giá cước vận tải tàu hàng khô tiếp tục duy trì ở mức cao.

Tại thị trường truyền thống Đông Nam Á của Công ty, trong năm 2021, các đơn hàng vận chuyển vẫn chủ yếu là xi măng xuất đi thị trường Philippines, clinker xuất đi Nam Trung Quốc, phân bón vận chuyển từ Trung Quốc sang Philippines, Rock Phosphate từ Christmas Island đi các cảng Malaysia và Indonesia... Do thiếu nguồn cung tàu vì vậy giá cước vận chuyển các mặt hàng nhìn chung tăng gấp đôi so với thời điểm cuối năm 2020.

Cùng với đà hồi phục của các nền kinh tế thế giới, nhu cầu nhiên liệu tăng mạnh đã đẩy giá nhiên liệu tăng chóng. Từ mức khoảng 50 USD/ thùng đầu năm, giá dầu thô đã liên tục tăng và vượt ngưỡng 80 USD/ thùng, cao nhất trong vòng 7 năm qua.

Trên tuyến nội địa cũng có một số diễn biến làm thay đổi cung cầu của các nhóm hàng chính có sản lượng lớn. Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 bùng phát tại Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam dẫn đến nhu cầu vận chuyển giảm mạnh, đặc biệt trong quý 3/2021. Tuy nhiên, với tình hình hiện tại dịch bệnh COVID -19 đang dần được khống chế dần tại TP Hồ Chí Minh, TP Hà Nội và các Tỉnh Thành phía Nam, kể từ Quý 4, Chính phủ và các địa phương đã dần nới lỏng dần cách xã hội, các doanh nghiệp khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh trở lại, nhu cầu vận chuyển dần dần được phục hồi.

2. Nguyên nhân chủ quan, khách quan ảnh hưởng đến kết quả hoạt động SXKD

Đội tàu hàng khô Vinaship trong năm 2021 gồm 7 chiếc với tổng trọng tải là 134.256 DWT, tuổi tàu bình quân 23, chủ yếu khai thác trên tuyến Đông Bắc và Đông Nam Á với phương thức cho thuê chuyến. Trong năm 2021, Công ty có 5 tàu lên đà sửa chữa định kỳ (tàu Mỹ Hưng, Vinaship Gold, Vinaship Diamond, Vinaship Star, Vinaship Pearl), điều này cũng là một trong những nguyên nhân giảm số ngày tàu vận doanh, phát sinh chi phí dừng khai thác, ảnh hưởng đến hiệu quả khai thác của đội tàu.

Do khai thác chủ yếu là tàu chuyến và chạy tuyến gần, thời gian chuyến ngắn nên Công ty có điều kiện để tận dụng các lợi thế thị trường tăng nóng để đàm phán nâng giá cước với khách hàng theo xu thế thị trường. Những bất lợi của đội tàu tuổi cao trong giai đoạn này hầu như không còn do người thuê ít có lựa chọn và giá cước hầu như không phân biệt giữa tàu trẻ và cao tuổi.

Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19, hoạt động dịch vụ đại lý hàng rời và container nội địa cũng chịu tác động tiêu cực vì nhu cầu thấp trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19. Công ty gặp khó khăn trong việc duy trì sản lượng do khách hàng giảm nhu cầu vận chuyển và sự cạnh tranh từ các đối thủ khác trên mảng nội địa.

Thị trường tàu hàng khô quốc tế có những tăng trưởng vô cùng mạnh mẽ trong năm 2021 vượt qua mọi dự báo và kỳ vọng của ngành, đội tàu Công ty không bị ràng buộc bởi các hợp đồng thuê định hạn dài, nên có điều kiện tận dụng tốt xu hướng tăng nóng của thị trường từ rất sớm là nguyên nhân cơ bản tác động đến kết quả hoạt động kinh doanh vận tải biển của Vinaship trong năm 2021. Sự tăng trưởng của thị trường đã giúp Công ty sớm hoàn thành được các chỉ tiêu SXKD năm 2021 chỉ trong vòng 9 tháng, trong đó chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế vượt khá xa chỉ tiêu kế hoạch.

Bên cạnh đó, nguồn thu từ hoạt động tái cơ cấu tài chính từ các năm trước, doanh thu từ hoạt động thoái vốn, bán cổ phiếu MSB, VOS cũng đóng góp thêm đáng kể vào kết quả kinh doanh chung toàn Công ty.

3. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty.

Tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021, Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu trình đại hội cổ đông thường niên năm 2021, trong đó đặc biệt chỉ tiêu lợi nhuận đã hoàn thành ngay trong 4 tháng đầu năm và kết thúc năm vượt 12 lần xa so với chỉ tiêu kế hoạch, một kết quả cao nhất từ trước đến nay.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2021	TH 2021	SỐ SÁNH (%)
1	Sản lượng vận chuyển	tấn	1,750,000	2,083,880	119.08
1.1	Sản lượng vận chuyển đội tàu	tấn	1,550,000	1,996,730	128.82
1.2	Sản lượng vận chuyển dịch vụ	tấn	200,000	87,150	43.58
1.4	Sản lượng luân chuyển	1000	3,020,824	4,180,790	138.40
2	Tổng doanh thu & thu khác	Tr.đồng	550,460	893,756	162.37
2.1	Doanh thu vận tải	Tr.đồng	424,291	791,131	186.46
2.2	Doanh thu dịch vụ	Tr.đồng	86,800	62,212	71.67
2.3	Doanh thu tài chính	Tr.đồng	-	15,643	
2.4	Thu khác	Tr.đồng	39,369	24,769	62.92
	Bán tàu	Tr.đồng	14,369	-	-
	Tái cơ cấu	Tr.đồng	25,000	24,769	99.08
3	Chi phí	Tr.đồng	549,252	712,835	129.78
3.1	Chi phí vận tải	Tr.đồng	441,505	629,863	142.66
3.2	Chi phí dịch vụ	Tr.đồng	83,650	59,135	70.69
3.3	Chi phí tài chính	Tr.đồng	24,097	22,830	94.74
3.4	Chi khác	Tr.đồng	-	1,007	
	Bán tàu	Tr.đồng	-	-	
	Tái cơ cấu	Tr.đồng			
4	Tổng lợi nhuận	Tr.đồng	15,000	180,921	1,206.14
4.1	Lợi nhuận vận tải	Tr.đồng	(17,214)	161,268	(936.85)
4.2	Lợi nhuận dịch vụ	Tr.đồng	3,150	3,078	97.70
4.3	Lợi nhuận tài chính	Tr.đồng	(24,097)	(7,187)	29.82
4.4	Lợi nhuận khác	Tr.đồng	39,369	23,762	60.36
	Bán tàu	Tr.đồng	14,369	-	
	Tái cơ cấu	Tr.đồng	25,000	24,769	99.08
5	Ebitda	Tr.đồng	95,878	289,537	301.98
	Ebitda khai thác	Tr.đồng	56,359	250,133	443.82
6	Đầu tư/ thanh lý		Bán 2 tàu	-	

Về quỹ lương năm 2021, trên cơ sở doanh thu kế hoạch là 550.460 tỷ đồng, lợi nhuận kế hoạch là 15 tỷ đồng, ĐHCĐ thường niên năm 2021 đã phê duyệt quỹ lương năm 2021 là 76,074 tỷ đồng, trong đó quỹ lương của người lao động là 73,914 tỷ đồng và của người quản lý là 2,160 tỷ đồng.

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, với doanh thu đạt 893,756 tỷ đồng, lợi nhuận đạt 180,921 tỷ đồng, Công ty đã chi lương thực tế là 116 tỷ đồng, trong đó chi cho người lao động là 112.718.528.000 đồng và người quản lý là 3.281.472.000 đồng.

Mức tăng quỹ lương của Vinaship phù hợp mức tăng lợi nhuận (12 lần số kế hoạch) và mức tăng năng suất lao động bình quân, theo đúng qui định của Nhà nước và duy trì được lực lượng thuyền viên làm việc trên các tàu trong điều kiện cạnh tranh gay gắt từ thị trường trong nước và nước ngoài.

4. Hoạt động thanh lý tài sản, đầu tư xây dựng trụ sở làm việc

Về chỉ tiêu đầu tư thanh lý đội tàu, do hiệu quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2021 vượt xa kỳ vọng từ đầu năm nên HĐQT Công ty đã quyết định dừng phương án bán thanh lý tàu Mỹ Hưng trong năm 2021 và tiếp tục giữ tàu khai thác để đóng góp vào hiệu quả hoạt động chung của toàn đội tàu Công ty. Đối với tàu Vinaship Star, do tàu này là tài sản đảm bảo cho khoản nợ vay đầu tư tàu tại Ngân hàng Bảo Việt và Ngân hàng IndoVina nên việc thanh lý tàu này trong năm 2021 chưa thực hiện được và phải chờ hoàn thành tái cơ cấu nợ với các tổ chức tín dụng.

Về đầu tư xây dựng tòa nhà văn phòng tại lô TM8 Đường Võ Nguyên Giáp, Lê Chân, Hải Phòng, Công ty đã hoàn thành việc điều chỉnh tổng mức đầu tư từ 45 tỷ lên 80 tỷ do trượt giá vật liệu xây dựng và thiết bị. Giai đoạn chuẩn bị đầu tư từ tháng 10/2021 và hiện nay đã chuyển sang giai đoạn thực hiện dự án. Việc thực hiện dự án được Công ty tiến hành khẩn trương, tuy nhiên do phải thực hiện đầy đủ các thủ tục đầu tư theo quy định với các dự án có vốn nhà nước nên việc triển khai còn bị chậm theo tiến độ quy định của thành phố Hải Phòng. Hiện nay dự án đã được UBND TP Hải Phòng chấp thuận gia hạn thêm 24 tháng để Công ty có điều kiện hoàn thành dự án. Công ty đã chuẩn bị đầy đủ nguồn tài chính để thực hiện dự án.

Về đầu tư khác, thực hiện nghị quyết HĐQT Công ty về thoái vốn tại ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB), và Công ty cổ phần vận tải biển Việt Nam (VOS), sau thời gian theo dõi đánh giá diễn biến thị trường, tính đến hết 31/12/2021 Công ty đã tiến hành thoái vốn thành công 556.232 cổ phiếu MSB, ước lãi 9,5 tỷ đồng và 60.000 cổ phiếu VOS, ước lãi 230 triệu đồng.

5. Hoạt động tái cơ cấu tài chính

Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện nhiều cuộc đàm phán với các tổ chức tín dụng Ngân hàng Bảo Việt và Indovina, DATC về phương án tái cấu trúc và mua bán khoản nợ vay mua tàu Vinaship Star và cũng đã đạt được đồng thuận về phương án xử lý nợ trong quý 1/2021 trình cấp thẩm quyền của các tổ chức này xem xét quyết định. Tuy nhiên, do ảnh hưởng dịch bệnh Covid 19 cùng một số nguyên nhân khác từ phía ngân hàng nên phương án cấu trúc khoản nợ của Vinaship đã bị kéo dài và yêu cầu điều chỉnh lại tỷ lệ mua nợ nên không thể hoàn thành trong năm 2021 như kế hoạch ban đầu. Công ty đã điều chỉnh cách thức tiếp cận và đàm phán riêng lẻ với từng tổ chức tín dụng và trong quý 1/2022 Công ty đã hoàn thành việc tái cấu trúc nợ với ngân hàng Indovina, đồng thời tiếp tục đàm phán để sớm hoàn tất phương án xử lý phần nợ vay với ngân hàng Bảo Việt trong năm 2022.

6. Báo cáo tài chính năm 2021 (đã kiểm toán)

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán và soát xét, xin trình Đại hội “Báo cáo tài chính hợp nhất 2021” với một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu như sau (chi tiết xin tham khảo thêm “Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021” – Phần tóm tắt gửi kèm tài liệu đại hội) :

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Giá trị
1.	Tổng tài sản	Đồng	713.900.004.076
2.	Vốn điều lệ	Đồng	200.000.000.000
3.	Vốn chủ sở hữu	Đồng	242.282.881.294
4.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	853.340.639.215
5.	Lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	180.920.943.684
6.	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	177.823.956.172
7.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	8.891

PHẦN II KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Dự báo tình hình thị trường vận tải biển

1.1. Hoạt động vận tải biển

Thị trường tàu hàng khô tiếp tục chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố, trong đó nổi bật là tác động của chính sách zero Covid 19 tại Trung Quốc nếu tiếp tục kéo dài sẽ ảnh hưởng đáng kể tới chuỗi cung ứng toàn cầu và nhu cầu vận chuyển hàng hóa quốc tế, và bất ổn địa chính trị thế giới trong đó có tình hình chiến sự giữa Nga – Ukraine. Nhìn lại chỉ số giá cước tàu hàng khô BDI trong 4 tháng đầu năm 2022 có thể thấy rõ xu hướng này. Từ mốc 1260 điểm ngày 26/1/2022, sau kỳ nghỉ Tết Âm Lịch, chỉ số giá cước đã tăng bật trở lại mốc 2734 điểm ngày 14/3/2022. Tuy nhiên, khi xảy ra chiến sự tại Ukraine, thị trường ngay lập tức có phản ứng tiêu cực trong suốt tháng 4 chỉ số này giao động quanh mức 2000 -2400 điểm do lo ngại về giá dầu tăng cao và những tác động tiêu cực của những lệnh trừng phạt mà Mỹ và EU đối với Nga và các biện pháp tái phong tỏa một số trung tâm kinh tế và công nghiệp lớn của Trung Quốc. Kể từ đầu tháng 5 đến nay, tâm lý lo ngại đã dần dịu đi và chỉ số thị trường tàu hàng khô tiếp tục xu thế tăng trưởng trở lại mốc 3000 điểm. Với những biện pháp kiểm soát dịch bệnh Covid 19 theo hướng điều chỉnh, nới lỏng phong tỏa tại Trung Quốc thời gian gần đây, chúng ta có thể kỳ vọng nhu cầu vận chuyển hàng hóa quốc tế sẽ nhanh chóng phục hồi và thị trường vận tải biển sẽ tiếp tục duy trì sự tăng trưởng thuận lợi trong năm 2022.

Bên cạnh đó, những bất ổn địa chính trị và tình hình chiến sự tại Ukraine tiếp tục kéo dài đã đẩy khiến giá dầu mỏ tăng từ 90 lên trên mốc 120 USD/ thùng và bình quân duy trì trên dưới 100 USD/thùng trong suốt tháng 4 và 5/2022. Một mặt, điều này khiến chi phí nhiên liệu trực tiếp trong giá thành của Công ty đã tăng cao hơn đáng kể kịch bản khi xây dựng kế hoạch SXKD năm 2022, mặt khác nó kéo theo việc tăng giá một loạt hàng hóa dịch vụ đầu vào, gây sức ép lên giá thành vận tải của Công ty và trong một số giai đoạn nào đó có thể làm giảm đáng kể hiệu quả kinh doanh khi biến động tăng chi phí này không bù đắp được bởi phần tăng thêm của giá cước vận tải.

1.2. Hoạt động dịch vụ hàng hải:

Là hoạt động được quan tâm xây dựng chỉ tiêu KPI cụ thể và ưu tiên bố trí nguồn lực trong năm 2022, Công ty tiếp tục triển khai hoạt động thuê tàu ngoài, đại lý môi giới tàu biển theo phương thức tìm kiếm và ký kết các đơn hàng phù hợp dựa trên nền tảng hỗ trợ từ đội tàu Công ty, rồi tìm kiếm các tàu tự do phù hợp trên thị trường để thực hiện.

1.3. Hoạt động bốc xếp, kho bãi, giao nhận

Công ty hiện đang thực hiện dịch vụ giao nhận và bốc xếp cho 07 cảng container tại khu vực Hải Phòng, với sản lượng hàng tháng trên 70.000 containers (khoảng 150.000 TEUs) và bình quân hơn 120 lượt tàu. Dự báo trong năm 2022, nhu cầu vận chuyển nội địa sẽ có phục hồi nhờ các hoạt động kinh tế đã trở lại bình thường và sản lượng hàng thông qua tại các cảng biển khu vực Hải Phòng sẽ có nhiều cải thiện hơn năm 2021, tạo điều kiện cho hoạt động bốc xếp, giao nhận của Công ty có tăng trưởng.

2. Chỉ tiêu kế hoạch SXKD

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2022
1	Sản lượng vận chuyển	tấn	2,064,700
1.1	Sản lượng vận chuyển đội tàu	tấn	2,064,700
1.2	Sản lượng luân chuyển	1000 Tkm	4,138,500
2	Tổng doanh thu & thu khác	Tr.đồng	905,095
2.1	Doanh thu sản xuất kinh doanh	Tr.đồng	805,095
2.2	Doanh thu tài chính	Tr.đồng	-
2.3	Thu khác	Tr.đồng	100,000
	- Bán tàu	Tr.đồng	40,000
	- Tái cơ cấu	Tr.đồng	60,000
3	Tổng lợi nhuận (trước thuế)	Tr.đồng	208,009
3.1	Lợi nhuận sản xuất kinh doanh	Tr.đồng	123,148
3.2	Lợi nhuận tài chính	Tr.đồng	(15,139)
3.3	Lợi nhuận khác	Tr.đồng	100,000
	- Bán tàu	Tr.đồng	40,000
	- Tái cơ cấu	Tr.đồng	60,000
4	Đầu tư/ thanh lý		
4.1	Đầu tư thanh lý tàu biển		Bán 2 tàu (Mỹ Thịnh và VNS Star)
4.2	Xây dựng trụ sở kết hợp văn phòng cho thuê		Dự kiến hoàn thành 30% hạng mục

Việc xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty Vinaship được căn cứ vào các yếu tố sau:

*** Hoạt động sản xuất kinh doanh**

- Đội tàu hàng khô trong năm 2022 gồm 07 chiếc với tổng tấn trọng tải là 139 nghìn DWT, độ tuổi bình quân là trên 24 tuổi, trong đó nhóm 22.000 – 27.000 DWT là 25.5 tuổi, nhóm 12.000 – 14.000 DWT là 23 tuổi, nhóm 6.500 – 10.000 DWT là 19 tuổi. Trong đó, có 6 chiếc có thời gian khai thác đủ 12 tháng, riêng tàu Mỹ Thịnh chỉ tính toán chỉ tiêu khai thác 6 tháng đầu năm rồi tùy theo tình hình cụ thể sẽ cân nhắc phương án thanh lý trước kỳ sửa chữa lớn hoặc tái đầu tư sửa chữa lớn cho chu kỳ khai thác tiếp theo.

- Trong năm 2022, tàu Vinaship Sea (27841 DWT) sẽ lên đà sửa chữa định kỳ vào tháng 10/2022, thời gian lên đà sửa chữa định kỳ của tàu dự kiến là 35 ngày.

- Phương thức khai thác đội tàu nhỏ dưới 15.000 DWT chủ yếu là tàu chuyển, với các tàu handysize kết hợp 2 phương thức tàu chuyển + định hạn chuyển ngắn ngày do đặc điểm đội tàu phần lớn trên 20 tuổi, đăng kiểm Việt Nam nên tính cạnh tranh so với các tàu trẻ có phân cấp thuộc nhóm IACS là kém hơn. Tuyến khai thác chủ yếu khu vực Đông Nam và Bắc Á, kết hợp tuyến Nam Á khi có điều kiện phù hợp. Trong đó, cỡ tàu handysize thời gian thuê định hạn từ 60-90 ngày/năm, tàu 12000-15000 DWT là 90 ngày/năm.

- Trong phương án kinh doanh năm 2022, Công ty lựa chọn kịch bản thị trường vận tải biển nhóm tàu hàng khô với các tiêu chí cụ thể: chỉ số tàu hàng khô BDI: 3.200 điểm, chỉ số giá cước cỡ tàu handysize (BHSI): 1.400-1.500 điểm. Căn cứ đặc điểm về độ tuổi, chủng loại, đặc điểm kỹ thuật và tuyến khai thác của đội tàu Vinaship, Công ty xây dựng mức thuê định hạn quy đổi (TCE) từng nhóm tàu trên 20 tuổi: cỡ 27.000 ÷ 28.000 DWT = 11.000 ÷ 13.000 USD/ngày; cỡ 22.000 ÷ 24.000 DWT = 10.000 ÷ 12.000 USD/ngày; cỡ 12.000 ÷ 14.000 DWT = 8.000 ÷ 9.000 USD/ngày (riêng tàu Mỹ Thịnh trên 32 tuổi nên TCE công ty chỉ lấy mức 5000USD/ ngày); cỡ 6.500 ÷ 8.500 DWT = 3.500 ÷ 5.000 USD/ngày.

- Giá nhiên liệu hàng hải dùng cho hoạt động của đội tàu được xây dựng theo kịch bản giá dầu bình quân FO hàm lượng lưu huỳnh thấp VLSFO = 600 USD/tấn, dầu MGO = 700 USD/tấn.

- Công ty có 01 tàu handysize phải tiến hành lắp đặt thiết bị xử lý nước dẫn khi lên đà sửa chữa định kỳ trong năm nay, dự kiến chi phí mua sắm, lắp đặt thiết bị này trên mỗi tàu vào khoảng 3,5 – 4,0 tỷ đồng/tàu.

- Chênh lệch tỷ giá năm 2022 sử dụng số liệu kế hoạch 1,5%/năm.

* Đầu tư, mua sắm, thanh lý tài sản

- Bán thanh lý tàu Vinaship Star, loại tàu hàng khô, trọng tải 23.949 tấn, năm đóng 1996. Dự án này được chuyển tiếp từ năm 2021 sang với dự kiến thực hiện từ cuối năm 2022 sau khi tiến trình tái cấu trúc nợ với 2 Ngân hàng Bảo Việt và IndoVina hoàn thành.

- Cân nhắc việc bán thanh lý tàu Mỹ Thịnh (14.348 DWT, đóng năm 1990), hoàn thành vào cuối quý 3/2022 trước khi tàu này đến kỳ lên đà sửa chữa lớn. Giá trị thanh lý dự kiến của tàu này là 40 tỷ đồng. Cố gắng gia hạn thời hạn lên đà của tàu thêm 03 tháng nếu điều kiện cho phép.

- Tiếp tục triển khai dự án xây dựng trụ sở Công ty kết hợp văn phòng cho thuê tại khu đất TM8 đường Võ Nguyên Giáp, Lê Chân, Hải Phòng với tổng mức đầu tư dự kiến là 80 tỷ đồng từ nguồn vốn tự huy động 80% và vay ngân hàng 20%. Kế hoạch giải ngân năm 2022 là 23 tỷ đồng. Công ty phân đầu hoàn thành dự án vào cuối năm 2023.

Về quỹ lương năm 2022,

Để duy trì được mức thu nhập cho cán bộ công nhân viên và đảm bảo tiền lương trả cho sỹ quan thuyền viên phù hợp với thị trường, đủ để giữ chân người lao động gắn bó với công ty. Vinaship xin đề xuất mức tiền lương năm 2022 như sau:

+ Quỹ lương của Người lao động: 123,52 tỷ đồng:

Quỹ tiền lương của người lao động dự kiến tăng so với năm 2021 là do:

- Hiện nay, mức lương của sỹ quan thuyền viên tăng rất cao và vẫn tiếp tục tăng, Công ty đã phải điều chỉnh tiền lương của thuyền viên đợt 1 áp dụng từ 1/1/2022, với tổng mức tăng khoảng 3.5 tỷ đồng/ năm và dự kiến tiếp tục điều chỉnh tăng vào tháng 6/2022 và cuối năm 2022.

- Mức tiền lương của cán bộ công nhân viên khối phòng ban được duy trì như năm 2021 và điều chỉnh để phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, và theo đúng qui định của Nhà nước.

+ Quỹ lương của Người quản lý: 5,184 tỷ đồng.

Áp dụng điều 13 thông tư 28/2016TT-NLĐTBXH ngày 1/9/2016 “hướng dẫn thực hiện qui định về lao động tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước” thì Công ty có lợi nhuận kế hoạch từ 200 tỷ đến dưới 500 tỷ đồng thì mức tiền lương bình quân kế hoạch có hệ số điều chỉnh tăng thêm tối đa so với mức lương cơ bản 36 triệu đồng/tháng là 1,5 lần. Như vậy quỹ lương của Người quản lý công ty được chi tối đa là 6,48 tỷ đồng.

Tuy nhiên, để hài hòa lợi ích của cổ đông và người quản lý, Vinaship xin trình quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý chuyên trách là 5.184 triệu đồng.

3. Các giải pháp thực hiện

3.1. Giải pháp về thị trường và sản xuất kinh doanh

- Nhóm biện pháp thị trường: tiếp tục tham gia phân khúc vận chuyển một số nhóm hàng như xi măng, clinker, than, nông sản, phân bón. Ưu tiên các tuyến hàng CoA liên tục

thời gian từ 3 tháng trở lên để tránh biến động ngắn hạn của thị trường. Kết hợp chạy chuyên và cho thuê định hạn ngắn hạn nếu phù hợp. Cố gắng bố trí tàu Công ty kết hợp tàu thuê ngoài khi thực hiện các hợp đồng vận chuyển CoA hoặc hợp đồng chuyên riêng lẻ nếu điều kiện cho phép. Gia tăng hơn nữa tỷ trọng thuê tàu ngoài so với chỉ tiêu kế hoạch. Tiếp tục duy trì các hợp đồng bốc xếp và dịch vụ với các cảng đối tác khu vực Hải Phòng, Quảng Ninh, nâng dần tỷ trọng các tác nghiệp hàng hóa có biên lợi nhuận cao.

- Nhóm biện pháp điều hành khai thác: theo dõi chặt chẽ và đôn đốc các tàu vận hành đúng vòng tua máy và tốc độ khai thác định mức từng chuyến đã lập. Kịp thời can thiệp và có giải pháp về quản lý và kỹ thuật khi phát hiện tốc độ giảm bất thường. Khảo sát kỹ tình trạng cầu bến, mật độ tàu ghé cảng và liên tục cập nhật diễn biến trước khi tàu đến để chủ động việc thu xếp cầu bến, tránh chờ đợi. Linh hoạt kết hợp đảo tuyến khai thác khi thích hợp nhằm giảm thiểu thời gian tàu chạy không hàng và tận dụng nguồn nhiên liệu giá thấp ở nước ngoài.

3.2. Giải pháp về chính sách khách hàng

- Triển khai chi tiết kế hoạch hành động lấy khách hàng làm trung tâm trên cơ sở 5 tôn chỉ và 6 bước hành động. Theo đó, Công ty đã và đang tập trung thực hiện một số nội dung trọng tâm như sau:

+ Rà soát, điều chỉnh lại một số nội dung trong các quy chế, quy trình cho phù hợp định hướng lấy khách hàng làm trung tâm và nhằm mục tiêu nâng cao trải nghiệm khách hàng.

+ Xây dựng chính sách phù hợp với từng nhóm khách hàng mục tiêu trên nguyên tắc duy trì hợp tác với các khách hàng truyền thống có uy tín và năng lực tài chính tốt trên thị trường, có cơ chế ưu đãi riêng về giá, điều kiện vận chuyển, mức độ ưu tiên bố trí phương tiện với khách hàng thân thiết, bạn hàng truyền thống sử dụng dịch vụ của Công ty với sản lượng vận chuyển hàng năm lớn.

+ Tiếp cận các khách hàng dự án, nghiên cứu hình thức liên doanh liên kết với các đơn vị bạn để tham gia thực hiện dự án phù hợp với quy mô và năng lực của Công ty.

+ Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số vào công tác quản lý khách hàng, như triển khai phân hệ quản lý quan hệ khách hàng (CRM) cho công tác quản lý và chăm sóc khách hàng của Công ty và các đơn vị thành viên, xây dựng và áp dụng các chỉ tiêu KPI trong công tác phát triển chăm sóc khách hàng.

- Nghiên cứu cơ chế hợp tác với khách hàng lớn ở mức độ cao hơn như liên doanh liên kết, hợp tác đầu tư v.v.

3.3 Giải pháp về quản trị và đổi mới doanh nghiệp

- Xây dựng lộ trình triển khai chuyển đổi số toàn Công ty trong đó năm 2022 phân bổ nguồn lực đầu tư, triển khai các giải pháp cho một số lĩnh vực ưu tiên như thanh toán, nhân sự, kinh doanh.

- Chuẩn hóa đánh giá đánh giá cán bộ, nhân viên theo vị trí công việc, triển khai xây dựng hệ thống quy trình, biểu mẫu, đánh giá trả lương theo 3Ps.

- Nghiên cứu từng bước ứng dụng các công cụ phần mềm quản lý quy trình và theo dõi tiến độ công việc.

3.4. Giải pháp về tài chính và đầu tư XD CB

-Sau khi đã thực hiện thành công thỏa thuận tái cấu trúc phần nợ vay mua tàu Vinaship Star với ngân hàng IndoVina trong quý 1/2022, tiếp tục việc đàm phán phương án

Y/S/1
Z
PHO

tái cấu trúc khoản nợ vay mua tàu Vinaship Star với ngân hàng Bảo Việt với một số điều chỉnh về tỷ lệ mua bán nợ gốc và lãi nhằm sớm kết thúc trong năm 2022.

-Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các gói thầu trong dự án xây dựng tòa nhà văn phòng của Công ty tại lô TM8 Đường Võ Nguyên Giáp, phân đấu bắt đầu thực hiện các gói thầu xây lắp trong quý 3/2022.

3.5. Giải pháp về nguồn nhân lực

- Tiếp tục công tác đào tạo, huấn luyện thường xuyên để nâng cao chất lượng, kỹ năng, thuyền viên làm việc trên đội tàu Công ty, Quan tâm, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ công nhân viên, sỹ quan thuyền viên, thực hiện tốt các chính sách, chế độ với người lao động, tạo điều kiện để mọi người hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Điều chỉnh chính sách tiền lương và thu nhập, trong đó tiếp tục tăng lương cho khối thuyền viên từ tháng 6/2022 nhằm tiếp tục thu hẹp chênh lệch về thu nhập của thuyền viên Công ty với thị trường thuê thuyền viên trong nước.

- Tiếp tục chương trình hỗ trợ học phí để thu hút thêm nguồn nhân lực, khuyến khích, động viên CBCNV tích cực nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tham gia các chương trình đào tạo.

- Quảng bá hình ảnh của Công ty cũng như những ưu thế về chính sách, chế độ đãi ngộ bên ngoài tiền lương mà Công ty đã và đang đề tạo mức hấp dẫn giữ chân và thu hút nguồn lực bên ngoài.

3.6. Giải pháp về tăng cường quản lý kỹ thuật

- Tái đầu tư một số vật tư phụ tùng chất lượng cao để thay thế cho các tàu nhằm cải thiện tình trạng kỹ thuật, máy móc và nâng cao chất lượng phương tiện vận tải, giảm bớt rủi ro sự cố do sử dụng phụ tùng, vật tư chất lượng trung bình thấp, thời gian sự dụng ngắn.

- Tiến hành rà soát lại định mức tiêu thụ nhiên liệu - dầu nhớt, vòng tua máy chính, tốc độ khai thác của từng tàu từng chuyến, phân tích nguyên nhân và đề ra biện pháp khắc phục đối với những trường hợp vận hành tàu không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch chuyến đi. Triển khai các giải pháp giám sát từ xa, cử cán bộ kỹ thuật đi theo tàu 1 vài chuyến để đánh giá tình trạng kỹ thuật, định mức lại tiêu hao nhiên liệu và tư vấn chế độ vận hành tối ưu cho Ban chỉ huy tàu.

Trên đây là báo cáo tóm tắt các hoạt động chính của Ban Giám đốc Công ty về thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021, kế hoạch, phương hướng hoạt động và một số giải pháp thực hiện của Công ty trong năm 2022.

Kính trình đại hội.

Nơi nhận

- Như trên
- Lưu HĐQT


TỔNG GIÁM ĐỐC
Đương Ngọc Tú

Số: 150/VNS/TTr-HĐQT

Hải Phòng, ngày 28 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VINASHIP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ Phần vận tải biển Vinaship (Công ty);

Căn cứ nhu cầu, cơ cấu tổ chức của Công ty, kính trình Đại hội thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ công ty, cụ thể như sau:

Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi
Điều 34. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 07 người.	Điều 34. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người.	Phù hợp với nhu cầu, cơ cấu tổ chức của công ty

Trân trọng kính trình Đại hội

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty
- Lưu VP-HĐQT

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Văn Nghi

Số: 151/VNS/TTr-HĐQT

Hải Phòng, ngày 28 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v Báo cáo tài chính năm 2021, lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VINASHIP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
 - Căn cứ Điều lệ Công ty cổ Phần vận tải biển Vinaship;
 - Căn cứ vào tình hình hoạt động SXKD của Công ty.
- Hội đồng quản trị xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các vấn đề sau:

I/- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (Báo cáo tài chính kèm theo)

Các chỉ tiêu chính như sau :

- + Tổng doanh thu : 893.756.019.794 đồng
- + Lợi nhuận trước thuế : 180.920.943.684 đồng

II/- Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 :

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty lựa chọn, chỉ định đơn vị kiểm toán phù hợp, đúng quy định thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

Kính trình Đại hội xem xét quyết định.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Nơi nhận:

- Cổ đông công ty
- Lưu VP-HĐQT

Trần Văn Nghi

Số: 152 /VNS/TTr-HĐQT

Hải Phòng, ngày 28 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

CHI THÙ LAO HĐQT & BKS VÀ KẾ HOẠCH TIỀN LƯƠNG NĂM 2022

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VINASHIP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ Phần vận tải biển Vinaship;

Hội đồng quản trị xin được báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các vấn đề sau :

1. Mức chi trả thù lao thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2021:

Thực hiện theo Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2021

2. Kế hoạch chi trả thù lao thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2022:

Hội đồng quản trị đề xuất mức thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2022 như sau :

- | | |
|---|-------------------------------|
| - Chủ tịch HĐQT | : 5.000.000 đồng/ tháng |
| - Phó chủ tịch HĐQT | : 4.000.000 đồng/ tháng |
| - Ủy viên HĐQT | : 4.000.000 đồng/người/ tháng |
| - Trưởng ban kiểm soát | : 4.000.000 đồng/tháng |
| - Ủy viên BKS | : 3.000.000 đồng/người/tháng |
| - Người phụ trách quản trị/thư ký công ty | : 2.000.000 đồng /tháng |

3. Quỹ tiền lương năm 2021

Tổng quỹ tiền lương thực hiện toàn công ty : 116.000.000.000 đồng;
trong đó:

- | | |
|------------------------------------|------------------------|
| - Quỹ lương của người lao động | : 112.718.528.000 đồng |
| - Quỹ tiền lương của người quản lý | : 3.281.472.000 đồng |

4- Kế hoạch đơn giá tiền lương của công ty năm 2022

Tổng quỹ tiền lương kế hoạch năm 2022 toàn công ty là **128.704.000.000đ**;
trong đó:

- Quỹ lương của người lao động : 123.520.000.000đ
- Quỹ tiền lương của người quản lý : 5.184.000.000đ

Kính trình Đại hội xem xét quyết định.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty
- Lưu VP-HĐQT



Trần Văn Nghi